

Số: 605/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 591/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/8/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thu H**, sinh năm 1989; ĐKKHKT: Số 79 L, phường C, quận H, thành phố H; Nơi ở: Số 20 hẻm 173/24/7 H, phường N, quận B, thành phố H.
- **Anh Trịnh Ngọc M**, sinh năm 1988; ĐKKHKT và nơi ở: Số 20 hẻm 173/24/7 H, phường N, quận B, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M đã tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 27/3/2015 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 27/2015; Quyền số: 01/2013). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/8/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M có 01 (một) con chung là cháu Trịnh An C, sinh ngày 18/11/2016. Anh chị thống nhất thỏa thuận để con chung là cháu Trịnh An C, sinh ngày 18/11/2016 cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trịnh Ngọc M tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022.

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M có 01 (một) con chung là cháu Trịnh An C, sinh ngày 18/11/2016. Giao con chung là cháu Trịnh An C, sinh ngày 18/11/2016 cho mẹ là chị Nguyễn Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trịnh Ngọc M có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Trịnh Ngọc M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Ngọc M không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002189 ngày 03/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thu Phương**